

Số: 124 /KH-UBND

Tuyên Quang, ngày 29 tháng 12 năm 2017

SỞ TƯ PHÁP T. TUYÊN QUANG

Ngày 01-02-2018

CÔNG VĂN ĐẾN số: 510

KẾ HOẠCH

Công tác xây dựng, kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang năm 2018

Thực hiện Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015 và các văn bản hướng dẫn thi hành, Ủy ban nhân dân tỉnh xây dựng Kế hoạch công tác xây dựng, kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang năm 2018, như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

a) Thực hiện nghiêm Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015 và các văn bản hướng dẫn thi hành; nâng cao hiệu quả, chất lượng công tác xây dựng, kiểm tra, rà soát văn bản quy phạm pháp luật; tiếp tục hoàn thiện hệ thống văn bản quy phạm pháp luật của tỉnh.

b) Kịp thời phát hiện và xử lý hoặc kiến nghị xử lý những văn bản có nội dung trái pháp luật, không còn phù hợp với hệ thống pháp luật hiện hành và tình hình phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

2. Yêu cầu

a) Công tác xây dựng văn bản quy phạm pháp luật phải đảm bảo kịp thời đáp ứng việc triển khai thi hành Hiến pháp, pháp luật; tuân thủ đúng trình tự, thủ tục; đảm bảo tính hợp hiến, hợp pháp, đồng bộ, thống nhất, khả thi.

b) Việc kiểm tra, xử lý văn bản phải bảo đảm tính toàn diện, kịp thời, khách quan, công khai, minh bạch; đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục; bảo đảm sự phối hợp giữa các cơ quan, đơn vị có liên quan.

c) Việc rà soát văn bản phải được tiến hành thường xuyên, ngay khi có căn cứ rà soát, tuân thủ trình tự rà soát, không bỏ sót văn bản thuộc trách nhiệm rà soát; kịp thời xử lý kết quả rà soát.

d) Việc hệ thống hóa văn bản phải tuân thủ trình tự, thủ tục hệ thống hóa; tập hợp đầy đủ các văn bản thuộc đối tượng hệ thống hóa.

II. NỘI DUNG

1. Công tác xây dựng văn bản quy phạm pháp luật

a) Lập đề nghị xây dựng nghị quyết quy phạm pháp luật do Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh khóa XVIII thông qua tại kỳ họp thứ 6, 7.

- *Cơ quan chủ trì:* Các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, Ban Quản lý các khu công nghiệp tỉnh.

- *Cơ quan phối hợp:* Sở Tư pháp, Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh.

- *Thời gian thực hiện:* Trình Ủy ban nhân dân tỉnh trong quý I năm 2018 (đối với dự thảo nghị quyết trình tại kỳ họp thứ 6) và trước ngày 31/8/2018 (đối với dự thảo nghị quyết trình tại kỳ họp thứ 7).

b) Lập Danh mục văn bản quy phạm pháp luật thuộc thẩm quyền ban hành của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân tỉnh quy định chi tiết văn bản quy phạm pháp luật của Quốc hội, Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Chủ tịch nước.

- *Cơ quan chủ trì:* Sở Tư pháp.

- *Cơ quan phối hợp:* Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh.

- *Thời gian thực hiện:* Sau khi nhận được thông báo của Bộ Tư pháp.

c) Lập đề nghị xây dựng quyết định quy phạm pháp luật của Ủy ban nhân dân tỉnh để quy định chi tiết các vấn đề được giao trong văn bản quy phạm pháp luật của cơ quan nhà nước cấp trên hoặc để thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của Ủy ban nhân dân tỉnh.

- *Cơ quan chủ trì lập đề nghị:* Các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, Ban Quản lý các khu công nghiệp tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện, thành phố lập đề nghị xây dựng quyết định quy phạm pháp luật của Ủy ban nhân dân tỉnh thuộc lĩnh vực quản lý gửi Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh tổng hợp.

- *Cơ quan chủ trì kiểm tra và báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh quy định:* Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh.

- *Cơ quan phối hợp:* Sở Tư pháp.

- *Thời gian thực hiện:* Thường xuyên.

d) Tổ chức soạn thảo trình Ủy ban nhân dân tỉnh dự thảo văn bản quy phạm pháp luật thuộc thẩm quyền ban hành của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân tỉnh theo đúng trình tự, thủ tục, thời gian quy định.

- *Cơ quan chủ trì:* Các cơ quan được giao nhiệm vụ chủ trì soạn thảo văn bản quy phạm pháp luật.

- *Cơ quan phối hợp:* Sở Tư pháp (thẩm định); các cơ quan, đơn vị có liên quan (tham gia ý kiến).

- *Thời gian thực hiện*: Theo tiến độ được giao tại các văn bản của Ủy ban nhân dân tỉnh.

e) Theo dõi, đôn đốc, hướng dẫn, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh tình hình, kết quả thực hiện soạn thảo văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân tỉnh.

- *Cơ quan chủ trì*: Sở Tư pháp.

- *Cơ quan phối hợp*: Các cơ quan được giao chủ trì soạn thảo văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân tỉnh.

- *Thời gian thực hiện*: Định kỳ hàng quý, 6 tháng và cả năm.

2. Công tác kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật

a) Phối hợp với Ban Pháp chế (Hội đồng nhân dân tỉnh) tự kiểm tra nghị quyết quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân tỉnh do Ủy ban nhân dân tỉnh trình ban hành; kịp thời phát hiện và kiến nghị xử lý những văn bản có nội dung không phù hợp với pháp luật và tình hình thực tế tại địa phương.

- *Cơ quan chủ trì*: Sở Tư pháp.

- *Cơ quan phối hợp*: Các cơ quan chủ trì soạn thảo văn bản; các cơ quan, đơn vị có liên quan.

- *Thời gian thực hiện*: Ngay sau khi nghị quyết được ban hành.

b) Tự kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật do Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành, kịp thời phát hiện và kiến nghị xử lý những văn bản có nội dung không phù hợp với pháp luật và tình hình thực tế tại địa phương.

- *Cơ quan chủ trì*: Sở Tư pháp.

- *Cơ quan phối hợp*: Cơ quan chủ trì soạn thảo văn bản; các cơ quan, đơn vị có liên quan.

- *Thời gian thực hiện*: Ngay sau khi văn bản được ban hành.

c) Kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật, văn bản có chứa quy phạm pháp luật nhưng không được ban hành bằng hình thức văn bản quy phạm pháp luật do Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố ban hành; văn bản có chứa quy phạm pháp luật hoặc có thể thức và nội dung như văn bản quy phạm pháp luật do Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố, thủ trưởng các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân huyện, thành phố ban hành; Kiến nghị cơ quan ban hành, người có thẩm quyền xử lý theo quy định đối với những văn bản có nội dung trái pháp luật.

- *Cơ quan chủ trì*: Sở Tư pháp.

- *Cơ quan phối hợp*: Các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh;

Ban Quản lý các khu công nghiệp tỉnh; Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố.

- *Thời gian thực hiện:* Khi nhận được văn bản thuộc đối tượng kiểm tra hoặc khi nhận được yêu cầu, phản ánh, kiến nghị.

3. Công tác rà soát văn bản quy phạm pháp luật

a) Rà soát văn bản quy phạm pháp luật do Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành; kịp thời phát hiện và kiến nghị xử lý các văn bản có nội dung không còn phù hợp với pháp luật và tình hình thực tế tại địa phương.

- *Cơ quan chủ trì:* Các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh; Ban Quản lý các khu công nghiệp tỉnh.

- *Cơ quan phối hợp:* Sở Tư pháp.

- *Thời gian thực hiện:* Thường xuyên, ngay khi có căn cứ để rà soát.

b) Rà soát văn bản do Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành có nội dung liên quan đến nhiều ngành, lĩnh vực; đôn đốc, hướng dẫn và tổng hợp kết quả rà soát văn bản chung của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân tỉnh.

- *Cơ quan chủ trì:* Sở Tư pháp.

- *Cơ quan phối hợp:* Các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh; Ban Quản lý các khu công nghiệp tỉnh.

- *Thời gian thực hiện:* Thường xuyên, ngay khi có căn cứ để rà soát.

c) Trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quyết định công bố Danh mục văn bản quy phạm pháp luật do Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành hết hiệu lực, ngưng hiệu lực.

- *Cơ quan chủ trì:* Sở Tư pháp.

- *Cơ quan phối hợp:* Các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh; Ban Quản lý các khu công nghiệp tỉnh.

- *Thời gian thực hiện:* Sở Tư pháp trình Ủy ban nhân dân tỉnh trước ngày 15/01/2018; Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành trước ngày 31/01/2018.

d) Cập nhật văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân tỉnh lên “*Cơ sở dữ liệu văn bản quy phạm pháp luật tỉnh Tuyên Quang*” thuộc “*Cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật*”.

- *Cơ quan chủ trì:* Sở Tư pháp.

- *Cơ quan phối hợp:* Văn phòng Hội đồng nhân dân tỉnh; Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh.

- *Thời gian thực hiện:* Ngay sau khi văn bản được ban hành.

e) Tập hợp văn bản, biên tập nội dung, in và phát hành cuốn Hệ thống các văn bản quy phạm pháp luật do Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành năm 2017 cấp phát cho các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh.

- *Cơ quan chủ trì:* Sở Tư pháp.

- *Cơ quan phối hợp:* Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh và các cơ quan liên quan.

- *Thời gian thực hiện:* Quý II/2018.

4. Công tác hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật

Xây dựng, trình Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành và tổ chức thực hiện Kế hoạch hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật do Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân các cấp trên địa bàn tỉnh ban hành kỳ 2014 - 2018.

- *Cơ quan chủ trì:* Sở Tư pháp.

- *Cơ quan phối hợp:* Các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh; Ban Quản lý các khu công nghiệp tỉnh.

- *Thời gian thực hiện:* Trình Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành chậm nhất ngày 28/02/2018.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Tư pháp

a) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả Kế hoạch này.

b) Tổ chức tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ công tác xây dựng, kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật cho đội ngũ cán bộ, công chức làm công tác xây dựng, kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật trên địa bàn tỉnh.

c) Thường xuyên hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc các cơ quan, đơn vị thực hiện Kế hoạch này; định kỳ và kết thúc các đợt kiểm tra, rà soát, tổng hợp kết quả, báo cáo Bộ Tư pháp, Ủy ban nhân dân tỉnh theo quy định.

2. Các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh

a) Căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao có trách nhiệm tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch này tại cơ quan, đơn vị.

b) Thực hiện các nhiệm vụ khác về công tác xây dựng, kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật theo quy định của pháp luật.

3. Ủy ban nhân dân huyện, thành phố

Xây dựng và tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch công tác xây dựng, kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật năm 2018 theo đúng

quy định tại Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015, các văn bản hướng dẫn thi hành và nội dung Kế hoạch này; chỉ đạo Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn trên địa bàn huyện, thành phố tổ chức thực hiện.

4. Chế độ báo cáo

a) Các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, Ban Quản lý các khu công nghiệp tỉnh; Ủy ban nhân dân huyện, thành phố xây dựng Báo cáo kết quả công tác xây dựng, kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa văn bản năm 2018 tại cơ quan, địa phương mình gửi Sở Tư pháp trước ngày 20/01/2019.

b) Sở Tư pháp tổng hợp, xây dựng báo cáo kết quả công tác xây dựng, kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật trên địa bàn tỉnh năm 2018 trình Ủy ban nhân dân tỉnh trước ngày 15/02/2019.

5. Kinh phí thực hiện

- Kinh phí đảm bảo cho công tác xây dựng, kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật được thực hiện theo quy định của pháp luật hiện hành và theo phân cấp quản lý ngân sách.

- Sở Tài chính có trách nhiệm hướng dẫn các cơ quan, đơn vị lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí đảm bảo cho công tác xây dựng, kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật theo quy định của pháp luật hiện hành./.

Nơi nhận:

- Bộ Tư pháp (Cục KTrVBQPPL); (báo cáo)
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành thuộc UBND tỉnh, Ban Quản lý các khu công nghiệp tỉnh;
- TTHĐND, UBND huyện, thành phố;
- CVP, các PCVP UBND tỉnh;
- Cổng thông tin điện tử tỉnh;
- Lưu: VT, NC. (P.Hà)

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Phạm Minh Huân